TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2018/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2018 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*", giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trần H, sinh năm: 1981, địa chỉ cư trú: Tổ 05, khu phố 8, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1988, địa chỉ cư trú: địa chỉ cư trú: Tổ 05, khu phố 8, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trần H và Chị Nguyễn Thị Kim H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn Công Đ , sinh ngày: 13/9/2005 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Nguyễn Bảo Nh , sinh ngày: 09/3/2007 cho anh Nguyễn Trần H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Thống nhất không cấp dưỡng nuôi con

2.2.Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Nợ chung: Thống nhất hiện nay không còn nợ chung của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Anh Nguyễn Trần H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Trần H đã nộp theo biên lai thu số 0009283 ngày 19/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà